

Bản án số: 56/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 26-7-2018

V/v Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Hai.

2. Bà Quang Kim Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Phát Đạt là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018 tại phòng xử án của trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 73/2018/TLST-HNGĐ, ngày 16/3/2018 “V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 19 tháng 6 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 202/2018/QĐST-HNGĐ, ngày 09 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự;

- Nguyên đơn: Võ Thanh N - *Sinh năm:* 1984; *Địa chỉ:* 323B/6 ấp TT, xã PH, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

- Bị đơn: Bùi Thị Lan P - *Sinh năm:* 1993; *Địa chỉ:* 323B/6 ấp TT, xã PH, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 01/3/2018 và tại phiên tòa nguyên đơn Võ Thanh N trình bày:

Vào năm 2009 Võ Thanh N và Bùi Thị Lan P được sự cho phép cha mẹ hai bên có tổ chức lễ cưới và ngày 04/10/2010 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phú Hòa, thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Sau hôn nhân vợ chồng về sống tại phường Phú Hòa, thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, đến tháng 9/2016 vợ chồng về sống tại ấp TT, xã PH, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, ai cũng có quan điểm sống của mình, không ai chịu nghe ai. Kể từ đó vợ tôi đi làm ở tỉnh Bình Dương và có quen biết với người khác. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 6 năm 2017 đến nay. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn anh Võ

Thanh N yêu cầu được ly hôn với Bùi Thị Lan P. Về con chung, có 01 con chung là Võ Phương A sinh ngày 01/6/2011, hiện anh N đang nuôi con và anh yêu cầu được tiếp tục nuôi Võ Phương A, không yêu cầu chị Bùi Thị Lan P cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản và nợ chung, anh N Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Bùi Thị Lan P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Võ Thanh N và Bùi Thị Lan P ngày 04/10/2010 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phú Hòa, thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương là theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình sống chung có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, ai cũng có quan điểm sống của mình, không ai chịu nghe ai, vợ chồng đã ly thân từ tháng 6 năm 2017 đến nay, vợ chồng sống không còn hạnh phúc, mâu thuẫn đến mức không thể hàn gắn, không ai quan tâm đến ai, tình trạng hôn nhân của Võ Thanh N và Bùi Thị Lan P như trên được chứng minh bằng hành động cụ thể là Bùi Thị Lan P không chấp hành các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án để được hòa giải đoàn tụ, bỏ mặt không ý kiến gì, đồng thời cố ý không chấp hành pháp luật. Mặc dù, Hội đồng xét xử đã động viên nhưng anh Võ Thanh N vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn với Bùi Thị Lan P, xét thấy mâu thuẫn của Võ Thanh N và Bùi Thị Lan P là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, cho nên việc Võ Thanh N yêu cầu ly hôn là thỏa mãn theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Võ Thanh N là có căn cứ.

[2] Về con chung: Võ Thanh N và Bùi Thị Lan P có 01 con chung là Võ Phương A sinh ngày 01/6/2011. Từ khi vợ chồng xa nhau anh N là người nuôi con, Võ Thanh N yêu cầu được tiếp tục nuôi Võ Phương A, việc giao con cho ai nuôi là xem xét điều kiện để nuôi con, hơn nữa cháu Võ Phương A có tương trình nguyện vọng muốn được sống với anh N. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh N là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng: Đáng lý ra Bùi Thị Lan P không trực tiếp nuôi con thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình, nhưng Võ Thanh N không yêu cầu Bùi Thị Lan P cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản và nợ chung: Võ Thanh N không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Tòa án đã triệu tập hợp lệ Bùi Thị Lan P để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng. Hội đồng xét xử cần nên xét xử vắng mặt đối với Bùi Thị Lan P theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[6] Về án phí: Nguyên đơn Võ Thanh N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Võ Thanh N được ly hôn với Bùi Thị Lan P.
2. Về con chung và cấp dưỡng: Võ Thanh N được quyền tiếp tục nuôi con là Võ Phương A sinh ngày 01/6/2011, chị Bùi Thị Lan P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí và tạm ứng án phí: Võ Thanh N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà anh đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 0001147, ngày 16/3/21018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Võ Thanh N đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/7/2018). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày, tính từ ngày bản án này được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh DT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- UBND phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

Đã ký

Nguyễn Văn Út